

Bản án số: **26A/2018/HS-ST**
Ngày: 29-3-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Trần Trường Phát**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Huỳnh Thị Mỹ Trang** - Phó Chủ tịch Hội LHPNVN huyện Xuân Lộc.
2. Bà **Hoàng Thị Thanh Hường** - PGĐ. Nhà thiếu nhi huyện Xuân Lộc.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đinh Thị Hạ** - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa:
Ông **Nguyễn Văn Dũng** - Kiểm sát viên.

Vào ngày 29 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 16/2018/TLST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. **Ngô Trọng Q**, sinh năm 1988 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: ấp G, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô B, sinh năm 1963 và bà Lê Thị T, sinh năm 1972; Có vợ Nguyễn Thị T, sinh năm 1993 và có 01 con sinh năm 2015; Tiền án: không; Tiền sự: 01 tiền sự (Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 08/QĐ-XPHC ngày 30 tháng 5 năm 2017, Công an xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã chấp hành ngày 21 tháng 6 năm 2017); Bị bắt tạm giam ngày 19 tháng 9 năm 2017. (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

2. **Mai Minh H (Th)**, sinh năm 1994 tại Đồng Nai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nơi ở hiện nay: ấp G, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mai B, sinh năm 1954 và bà Lê Thị N, sinh năm 1961; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Tại bản án số 126/2014/HSST ngày 19 tháng 9 năm 2014, Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Đồng Nai xử phạt 05 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 04 tháng 12 năm 2014 và đã được xóa án tích; Bị bắt tạm giam ngày 19 tháng 9 năm 2017. (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh **Nguyễn Hữu H**, sinh năm: 1981; Nơi cư trú: ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (*Vắng*)

2. Anh **Liêu Thế H**, sinh năm: 1982; Nơi cư trú: ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (*Vắng*)

3. Anh **Trần Đăng K**, sinh năm: 1994; Nơi cư trú: khu phố B, thị trấn G, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (*Có mặt*)

4. Anh **Trần Hoàng P**, sinh năm: 1997; Nơi cư trú: ấp S, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (*Vắng*)

5. Anh **Lương Quốc Anh T**, sinh năm: 1999; Nơi cư trú: ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (*Vắng*)

6. Anh **Võ Văn M**, sinh năm: 1986; Nơi cư trú: ấp G, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (*Vắng*)

- *Người làm chứng:*

1. Chị **Nguyễn Thị T**, sinh năm: 1993; Nơi cư trú: ấp G, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (*Vắng*)

2. Chị **Lê Thị Đ**, sinh năm: 1981; Nơi cư trú: ấp G, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (*Vắng*)

3. Anh **Trần Lâm S**, sinh năm: 1993; Nơi cư trú: ấp G, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (*Vắng*)

4. Chị **Mai Thị Hồng N**, sinh năm: 1988; Nơi cư trú: khu phố B, thị trấn G, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (*Vắng*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 18 giờ 40 phút ngày 19 tháng 9 năm 2017, tại nhà chị Lê Thị Đ thuộc ấp G, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm kinh tế và ma túy Công an huyện Xuân Lộc phối hợp Công an xã S bắt quả tang Mai Minh H đang có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy tổng hợp giá 400.000 đồng cho Nguyễn Hữu H. Thu giữ trên người Nguyễn Hữu H 01 gói nylon màu trắng, hàn kín, kích thước 1,5x2cm bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, Nguyễn Hữu H khai là ma túy tổng hợp (ma túy đá) vừa mua của Mai Minh H để sử dụng. Thu giữ trong phòng Mai Minh H đang ở số tiền 400.000 đồng.

Quá trình làm việc, Nguyễn Hữu H và Mai Minh H khai nhận: khoảng 16 giờ, ngày 19 tháng 9 năm 2017, Nguyễn Hữu H gọi điện thoại cho Ngô Trọng Q hỏi mua 01 gói ma túy tổng hợp, Ngô Trọng Q đồng ý và hẹn tại nhà chị Lê Thị Đ thuộc ấp G, xã S. Ngô Trọng Q yêu cầu Nguyễn Hữu H mua 02 thẻ cào điện thoại, mỗi thẻ có giá trị 50.000 đồng, Nguyễn Hữu H đã mua 02 thẻ và nhả tin hai số thẻ vào điện thoại cho Ngô Trọng Q. Ngô Trọng Q và Mai Minh H mỗi người nạp

01 thẻ điện thoại vào tài khoản game của mình. Ngô Trọng Q đã nói Mai Minh H đưa gói ma túy ra bán cho Nguyễn Hữu H, Mai Minh H đồng ý. Tại trước hiên nhà chị Lê Thị Đ, Mai Minh H đã bán cho Nguyễn Hữu H 01 gói ma túy tổng hợp và Nguyễn Hữu H đưa cho Mai Minh H số tiền 400.000 đồng, thì bị bắt quả tang.

Bản kết luận giám định số 395/PC54-GĐMT ngày 25 tháng 9 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, trọng lượng là 0,1504 gam, loại Methamphetamine. Trọng lượng còn lại sau khi giám định là 0,1042 gam.

Quá trình điều tra xác định:

Ngô Trọng Q là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, để có tiền tiêu xài và sử dụng ma túy, từ tháng 6 năm 2016 cho đến ngày 19 năm 9 năm 2017, Ngô Trọng Q đã 05 lần đến khu vực quận B, Thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy tổng hợp của một người thanh niên không rõ nhân thân lai lịch, mỗi lần với số tiền 1.000.000 đồng, đưa về nhà phân chia thành nhiều gói ma túy. Sau đó, Ngô Trọng Q bán lại cho người nghiện với giá tiền một gói ma túy từ 300.000 đồng đến 1.000.000 đồng với cách thức, thủ đoạn: Ai có nhu cầu mua ma túy tổng hợp thì gọi vào số điện thoại 0979370359 để gặp Ngô Trọng Q và thống nhất số tiền, địa điểm mua bán. Ngô Trọng Q đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho những người sau:

1. Bán cho Liêu Thế H 03 lần, 03 gói ma túy tổng hợp, mỗi gói giá 200.000 đồng. Mỗi lần mua ma túy, Liêu Thế H cho Ngô Trọng Q cùng sử dụng hết.
2. Bán cho Trần Đăng K 02 lần, 02 gói ma túy tổng hợp, 01 gói giá 500.000 đồng và 01 gói giá 300.000 đồng.
3. Bán cho Mai Minh H 08 lần, 08 gói ma túy tổng hợp, trong đó 02 gói mỗi gói giá 500.000 đồng và 06 gói mỗi gói giá 300.000 đồng.
4. Bán cho Trần Hoàng P 05 lần, 05 gói ma túy tổng hợp, trong đó 04 gói mỗi gói giá 500.000 đồng và 01 gói giá 1.000.000 đồng.
5. Bán cho Nguyễn Hữu H 03 lần, 03 gói ma túy tổng hợp, trong đó 01 gói giá 500.000 đồng, 01 gói giá 300.000 đồng và 01 gói vào ngày bị bắt quả tang.

Tiến hành đối chất giữa Ngô Trọng Q với các đối tượng đã mua ma túy của Ngô Trọng Q gồm: Liêu Thế H, Trần Đăng K, Mai Minh H, Trần Hoàng P, Nguyễn Hữu H. Ngô Trọng Q thừa nhận việc bán ma túy tổng hợp cho Trần Hoàng P với số tiền 3.000.000 đồng và bán Trần Đăng K với số tiền 800.000 đồng.

Đối với việc bán ma túy cho Mai Minh H, Ngô Trọng Q chỉ khai nhận đã bán cho Mai Minh H 02 lần 02 gói ma túy tổng hợp vào thời gian tháng 8 năm 2016 với số tiền 600.000 đồng.

Đối với việc bán ma túy cho Nguyễn Hữu H, Ngô Trọng Q chỉ khai nhận trực tiếp bán cho Nguyễn Hữu H 01 lần vào ngày 16 tháng 9 năm 2017, còn các ngày 10 tháng 9 và ngày 19 tháng 9 năm 2017, Ngô Trọng Q khai nhận có liên lạc với Nguyễn Hữu H về việc mua bán ma túy nhưng ma túy tổng hợp để bán cho Nguyễn Hữu H không phải của Ngô Trọng Q mà là của Mai Minh H.

Đối với việc bán ma túy cho Liêu Thế H thì Ngô Trọng Q khai nhận có nhận tiền 03 lần với tổng số tiền 600.000 đồng của Liêu Thế H để đưa ma túy ra sử dụng chung, không phải là bán ma túy cho Liêu Thế H.

Tại cơ quan điều tra bị cáo Ngô Trọng Q nhận tội nhưng tại phiên tòa bị cáo chỉ thừa nhận có mua ma túy về sử dụng, không thừa nhận hành vi bán trái phép chất ma túy và không công nhận lời khai tại cơ quan điều tra.

Mai Minh H nghiện ma túy tổng hợp và chưa có việc làm ổn định. Thời gian từ tháng 01 năm 2017 đến tháng 4 năm 2017, Mai Minh H đã mua ma túy từ Ngô Trọng Q, sau đó đem ma túy về chia ra nhiều gói ma túy để vừa sử dụng vừa bán lại cho người nghiện. Từ tháng 01 năm 2017 đến tháng 4 năm 2017, Mai Minh H đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho những người nghiện sau:

1. Bán cho Lương Quốc Anh T 01 lần, 01 gói ma túy tổng hợp với giá 200.000 đồng.

2. Bán cho Võ Văn M 05 lần, 05 gói ma túy tổng hợp, mỗi gói giá 200.000 đồng.

3. Bán cho Trần Hoàng P 01 lần, 01 gói ma túy tổng hợp với giá 200.000 đồng.

Ngoài ra, từ đầu tháng 9 tháng 2017, Mai Minh H còn giúp Ngô Trọng Q bán ma túy cho Nguyễn Hữu H được 02 lần, 02 gói ma túy tổng hợp, với số tiền 900.000 đồng và hưởng lợi 01 thẻ card điện thoại 50.000 đồng, trong đó có một lần bị bắt quả tang vào ngày 19 tháng 9 năm 2017.

Tiến hành đối chất giữa Mai Minh H với các đối tượng đã mua ma túy gồm: Lương Quốc Anh T, Trần Hoàng P, Nguyễn Hữu H, Võ Văn M. Mai Minh H chỉ thừa nhận việc bán ma túy tổng hợp cho Trần Hoàng P, Lương Quốc Anh T, Nguyễn Hữu H và không thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho Võ Văn M.

Vật chứng vụ án thu giữ: 01 gói nylon màu trắng hàn kín kích thước 1,5x2cm bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng; Số tiền 400.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung đã cũ màu vàng hồng cùng sim số 0979.370.359; 01 quạt gas màu đỏ đen; 01 kéo kim loại màu trắng dài 15cm; 01 gói nylon hàn còn hờ 01 đầu kích thước 2x2cm; 02 vỏ gói nylon kích thước 1x2cm; 01 bình gas mini và dụng cụ khò lửa; 01 dao lam hiệu crom; 01 bình nhựa có ống hút; 03 ống thủy tinh; 02 ống nhựa dài lần lượt 4cm, 5cm được cắt nhọn 1 đầu; 01 điện thoại hiệu CooCel (không có sim) và 01 điện thoại Nokia 1202 (không có sim); 01 điện thoại cảm ứng hiệu Sony màu đen đã cũ (không có sim).

Bản cáo trạng số 27/CT-VKS-HS ngày 07 tháng 02 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố Ngô Trọng Q và Mai Minh H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 37/2009/QH12.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Vào lúc 18 giờ 40 phút ngày 19 tháng 9 năm 2017, tại nhà chị Lê Thị Đ, thuộc ấp G, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai, Công an huyện X phối hợp Công an xã

S bắt quả tang Mai Minh H đang có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy tổng hợp giá 400.000 đồng cho Nguyễn Hữu H. Thu giữ trên người Nguyễn Hữu H 01 gói nylon màu trắng, hàn kín, kích thước 1,5x2cm bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, Nguyễn Hữu H khai là ma túy tổng hợp (ma túy đá) vừa mua của Mai Minh H để sử dụng. Thu giữ trong phòng Mai Minh H đang ở số tiền 400.000 đồng. Đã thu giữ và tiến hành niêm phong chất nghi là ma túy theo quy định. Quá trình làm việc, Nguyễn Hữu H và Mai Minh H khai nhận việc mua bán trái phép chất ma túy nêu trên thông qua Ngô Trọng Q.

Mặc dù tại phiên tòa bị cáo Ngô Trọng Q không nhận tội nhưng trong quá trình điều tra bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố. Qua các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ và tranh tụng tại phiên tòa đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Ngô Trọng Q đã bán trái phép chất ma túy được 15 lần, 15 gói ma túy tổng hợp, số tiền thu lợi bất chính là 5.350.000 đồng.

Bị cáo Mai Minh H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo Mai Minh H phù hợp với các chứng cứ có tại hồ sơ và quá trình tranh tụng tại phiên tòa, đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Mai Minh H đã bán trái phép chất ma túy cho Lương Quốc Anh T và Trần Hoàng P được 02 lần, 02 gói ma túy tổng hợp, số tiền thu lợi bất chính là 400.000 đồng. Bị cáo Mai Minh H giúp bị cáo Ngô Trọng Q bán ma túy cho Nguyễn Hữu H được 02 lần, 02 gói ma túy tổng hợp, số tiền thu lợi bất chính là 950.000 đồng.

Tài liệu chứng cứ thu thập hoàn toàn khách quan, đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo nhiều lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Ngô Trọng Q và Mai Minh H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 37/2009/QH12.

Các bị cáo có các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải.

Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ:

- Điểm b khoản 2 Điều 194; Điều 53 của Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 37/2009/QH12 xử phạt bị cáo Ngô Trọng Q từ 08 năm đến 09 năm tù.

- Điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 53 của Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 37/2009/QH12 xử phạt bị cáo Mai Minh H từ 07 năm đến 08 năm tù.

- Điều 41 của Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 37/2009/QH12 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 400.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung đã cũ màu vàng hồng; Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong số 395/PC54-GĐMT ngày 25 tháng 9 năm 2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, 01 sim số: 0979370359; 01 quẹt gas màu đỏ đen; 01 kéo kim loại màu trắng dài 15cm; 01 gói nylon hàn còn hờ 01 đầu kích thước 2x2cm;

02 vỏ gói nylon kích thước 1x2cm; 01 bình gas mini và dụng cụ khò lửa; 01 dao lam hiệu crom; 01 bình nhựa có ống hút; 03 ống thủy tinh; 02 ống nhựa dài lần lượt 4cm, 5cm được cắt nhọn 1 đầu. Buộc Ngô Trọng Q nộp lại số tiền 5.350.000 đồng để sung quỹ Nhà nước. Buộc bị cáo Mai Minh H nộp lại số tiền 950.000 đồng để sung quỹ Nhà nước

Đối với anh Nguyễn Hữu H, anh Võ Văn M, anh Trần Đăng K, anh Lương Quốc Anh T là những người đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện Xuân Lộc đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, lập hồ sơ quản lý theo quy định, riêng hành vi anh Liêu Thế H đã hết thời hiệu xử lý hành chính nên không đưa ra hình thức xử lý. Đối với Trần Hoàng P hiện đang chấp hành án về tội mua bán trái phép chất ma túy nên không xử lý.

Đối với người thanh niên không rõ nhân thân lai lịch tại khu vực quận B, thành phố Hồ Chí Minh là người đã bán ma túy cho Ngô Trọng Q, do không xác định được nhân thân lai lịch địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở để xử lý.

Bị cáo Ngô Trọng Q tự bào chữa: bị cáo không thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy, bị cáo không phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố và ý kiến luận tội của Kiểm sát viên. Đề nghị Hội đồng xét xử điều tra lại để bảo vệ quyền lợi cho bị cáo.

Bị cáo Mai Minh H tự bào chữa: bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thống nhất với bản cáo trạng, ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc. Bị cáo nhận thấy hành vi của mình trái với quy định pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để có cơ hội sớm về hòa nhập với cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Trọng Q cho rằng lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra không phải do bị cáo tự khai, mà do cơ quan điều tra yêu cầu bị cáo khai, do thiếu hiểu biết nên bị cáo đồng ý viết tự khai và ký tên vào các bản lời khai do cơ quan điều tra lập. Tuy nhiên, xét thấy lời trình bày của bị cáo Ngô Trọng Q không có cơ sở chứng minh nên không chấp nhận. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Mai Minh H khai nhận: vào ngày 19 tháng 9 năm 2017, thông qua bị cáo Ngô Trọng Q, bị cáo Mai Minh H có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Hữu H thì bị bắt quả tang, thu giữ trên người Nguyễn Hữu H 01 gói nylon màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng.

Ngoài ra, bị cáo Mai Minh H còn khai nhận đã bán trái phép chất ma túy cho Lương Quốc Anh T và Trần Hoàng P được 02 lần. Ngày 10 tháng 9 năm 2017, bị cáo Mai Minh H còn bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Hữu H 01 lần thông qua bị cáo Ngô Trọng Q.

Tại phiên tòa bị cáo Ngô Trọng Q không thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nhưng căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ là lời khai tại phiên tòa của bị cáo Mai Minh H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Đăng K. Lời khai tại phiên tòa của bị cáo Mai Minh H và anh Trần Đăng K cũng phù hợp với các tài liệu chứng cứ là lời khai của bị cáo Ngô Trọng Q tại cơ quan điều tra, cũng như phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác và người làm chứng đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Qua đó, đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Ngô Trọng Q đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Các bị cáo Ngô Trọng Q và Mai Minh H đã có hành vi bán trái phép chất ma túy, do đó các bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm được quy định tại Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 37/2009/QH12.

[3] Về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo:

Các bị cáo là công dân có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Các bị cáo biết được ma túy tổng hợp là chất ma túy bị nghiêm cấm mua bán, sử dụng trái phép. Nhưng chỉ vì cần có tiền để tiếp tục mua ma túy sử dụng, các bị cáo đã có hành vi bán ma túy cho các đối tượng nghiện khác.

Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Trọng Q không thừa nhận bán trái phép chất ma túy nhưng tại cơ quan điều tra, bị cáo Ngô Trọng Q khai nhận đã bán trái phép chất ma túy cho Trần Hoàng P được 5 lần thu được số tiền 3.000.000 đồng, bán cho Trần Đăng K 2 lần thu được số tiền 800.000 đồng, bán cho Nguyễn Hữu H 01 lần thu được số tiền 300.000 đồng và bán cho bị cáo Mai Minh H 2 lần thu được số tiền 600.000 đồng.

Bị cáo Ngô Trọng Q không thừa nhận bán ma túy cho Nguyễn Hữu H 02 lần vào ngày 10 tháng 9 năm 2017 và ngày 19 tháng 9 năm 2017 nhưng bị cáo Ngô Trọng Q thừa nhận nhận lời bán ma túy cho Nguyễn Hữu H nhưng sau đó giới thiệu để cho bị cáo Mai Minh H bán để được bị cáo Mai Minh H cho ma túy sử dụng và thẻ chơi game trị giá 50.000 đồng. Bị cáo Mai Minh H không thừa nhận lời trình bày của bị cáo Ngô Trọng Q, nhưng xét thấy bị cáo Ngô Trọng Q có hành vi giới thiệu cho bị cáo Mai Minh H bán ma túy cho Nguyễn Hữu H để hưởng lợi ích là ma túy và thẻ chơi game, do đó hành vi của bị cáo cũng phạm vào tội mua bán trái phép chất ma túy.

Bị cáo Ngô Trọng Q cũng không thừa nhận bán ma túy cho Liêu Thế H, nhưng bị cáo Ngô Trọng Q cũng thừa nhận có nhận tiền 03 lần với tổng số tiền 600.000 đồng của Liêu Thế H để đưa ma túy ra sử dụng chung. Hành vi đưa ma túy cho Liêu Thế H sử dụng và bị cáo lấy tiền của Liêu Thế H cũng đã phạm vào tội mua bán trái phép chất ma túy.

Như vậy, bị cáo Ngô Trọng Q đã 15 lần thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy, bị cáo Mai Minh H đã 04 lần thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy, nên áp dụng tình tiết định khung hình phạt "phạm tội nhiều lần" và quyết định hình

phạt đối với các bị cáo theo điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 37/2009/QH12.

Hành vi của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Hữu H. Bị cáo Ngô Trọng Q đã thực hiện 15 mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo Mai Minh H đã thực hiện 04 lần mua bán trái phép chất ma túy, nên quyết định mức hình phạt đối với bị cáo Ngô Trọng Q phải nghiêm khắc hơn bị cáo Mai Minh H.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại cơ quan điều tra các bị cáo thành khẩn khai báo, tự thú đối với những lần phạm tội trước đó. Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, bị cáo Ngô Trọng Q có con còn nhỏ. Do đó, cần cho các bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm o, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 37/2009/QH12.

[5] Về vật chứng: 01 phong bì được niêm phong số 395/PC54-GĐMT ngày 25 tháng 9 năm 2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai bên trong có chứa thành phần Methamphetamine là vật cấm lưu hành; 01 quẹt gas màu đỏ đen, 01 kéo kim loại màu trắng dài 15cm, 01 gói nylon hàn còn hở 01 đầu kích thước 2x2 cm, 02 vỏ gói nylon kích thước 1x2 cm, 01 bình gas mini và dụng cụ khò lửa, 01 dao lam hiệu crom, 01 bình nhựa có ống hút, 03 ống thủy tinh, 02 ống nhựa dài lần lượt 4cm, 5cm được cắt nhọn 1 đầu và 01 sim điện thoại số 0979370359 các bị cáo dùng làm công cụ phương tiện sử dụng và bán trái phép chất ma túy không có giá trị sử dụng, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 400.000 đồng các bị cáo có được do phạm tội mà có và 01 điện thoại di động hiệu Samsung đã cũ màu vàng hồng các bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội hiện còn giá trị sử dụng, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

01 điện thoại hiệu CooCel, 01 điện thoại Nokia 1202 và 01 điện thoại cảm ứng hiệu Sony màu đen đã cũ, không liên quan đến vụ án nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã trả lại cho các bị cáo là phù hợp.

Bị cáo Mai Minh H bán trái phép chất ma túy cho Lương Quốc Anh T và Trần Hoàng P được 02 lần thu được số tiền 400.000 đồng. Ngày 19 tháng 9 năm 2017, bị cáo Mai Minh H bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Hữu H 01 lần với giá 500.000 đồng nhưng trước đó bị cáo nhận của Nguyễn Hữu H 01 thẻ game trị giá 50.000 đồng, số tiền còn lại là 400.000 đồng đã bị thu giữ. Trước đó, ngày 10 tháng 9 năm 2017, bị cáo Mai Minh H bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Hữu H 01 lần và nhận số tiền 500.000 đồng, do bị cáo Ngô Trọng Q không thừa nhận

trực tiếp bán ma túy cho Nguyễn Hữu H nên không có cơ sở xác định bị cáo Mai Minh H đã đưa cho bị cáo Ngô Trọng Q số tiền này. Như vậy, tổng số tiền bị cáo Mai Minh H nhận được từ việc bán trái phép chất ma túy là 950.000 đồng, đây là tiền bị cáo có được do phạm tội mà có, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự buộc bị cáo Mai Minh H nộp lại số tiền này để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo Ngô Trọng Q bán trái phép chất ma túy cho bị cáo Mai Minh H, Liêu Thế H, Trần Đăng K, Trần Hoàng P và Nguyễn Hữu H thu lợi số tiền 5.300.000 đồng và 01 thẻ game trị giá 50.000 đồng, đây là tiền bị cáo có được do phạm tội mà có, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự buộc bị cáo Ngô Trọng Q nộp lại số tiền này để sung quỹ Nhà nước.

Đối với anh Nguyễn Hữu H, anh Võ Văn M, anh Trần Đăng K, anh Lương Quốc Anh T là những người đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện Xuân Lộc đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, lập hồ sơ quản lý theo quy định, riêng hành vi anh Liêu Thế H đã hết thời hiệu xử lý hành chính nên không đưa ra hình thức xử lý là phù hợp. Đối với Trần Hoàng P hiện đang chấp hành án về tội mua bán trái phép chất ma túy nên không xử lý là phù hợp.

Đối với người thanh niên không rõ nhân thân lai lịch tại khu vực quận B, thành phố Hồ Chí Minh là người đã bán ma túy cho Ngô Trọng Q, do không xác định được nhân thân lai lịch địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở để xử lý là phù hợp.

[6] Về án phí: mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Ngô Trọng Q và Mai Minh H phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 37/2009/QH12:

Xử phạt: bị cáo **Ngô Trọng Q - 09 (Chín)** năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 19 tháng 9 năm 2017.

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 37/2009/QH12:

Xử phạt: bị cáo **Mai Minh H - 07 (Bảy)** năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 19 tháng 9 năm 2017.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 37/2009/QH12; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì được niêm phong số 395/PC54-GĐMT ngày 25 tháng 9 năm 2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh

Đồng Nai, 01 (Một) sim số: 0979370359; 01 (Một) quẹt gas màu đỏ đen; 01 (Một) kéo kim loại màu trắng dài 15cm; 01 (Một) gói nylon hàn còn hờ 01 đầu kích thước 2x2cm; 02 (Hai) vỏ gói nylon kích thước 1x2cm; 01 (Một) bình gas mini và dụng cụ khò lửa; 01 (Một) dao lam hiệu crom; 01 (Một) bình nhựa có ống hút; 03 (Ba) ống thủy tinh; 02 (Hai) ống nhựa dài lần lượt 4cm, 5cm được cắt nhọn 1 đầu, hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc theo biên bản bàn giao tang vật ngày 07 tháng 02 năm 2018.

Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước: số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm ngàn đồng) và 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung đã cũ màu vàng hồng, hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc theo biên lai thu tiền số 04947 ngày 07 tháng 02 năm 2018 và biên bản bàn giao tang vật ngày 07 tháng 02 năm 2018.

Buộc bị cáo Ngô Trọng Q nộp lại số tiền 5.350.000 đồng (Năm triệu ba trăm năm mươi ngàn đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Buộc bị cáo Mai Minh H nộp lại số tiền 950.000 đồng (Chín trăm năm mươi ngàn đồng) để sung quỹ Nhà nước.

- Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Ngô Trọng Q và Mai Minh H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Ngô Trọng Q, bị cáo Mai Minh H và anh Trần Đăng K được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Hữu H, anh Liêu Thế H, anh Trần Hoàng P, anh Lương Quốc Anh T và anh Võ Văn M được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- CCTHADS huyện Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Trần Trường Phát